

Số: 96 /KH-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 25 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **Năm học 2020-2021**

Căn cứ công văn số 928/PGD&ĐT, ngày 26/8/2020 của PGD&ĐT thị xã về việc hướng dẫn Kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020 - 2021;

Căn cứ hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018;

Căn cứ công văn số 2197/SGD&ĐT ngày 24/8/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Căn cứ công văn số 2265/SGD&ĐT- GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; Công văn số 2283/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021; Công văn số 2286/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021;

Thực hiện công văn số 1009/PGD&ĐT ngày 22/9/2020 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường năm học 2019-2020 và tình hình thực tế, trường THCS Yên Đức xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2020 - 2021 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Cùng với sự phát triển nhanh về kinh tế - xã hội trên địa bàn. Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương. Được Phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đổi mới chương trình, sách giáo khoa, đổi mới phương pháp, đổi mới công

tác quản lý sẽ là hướng phát triển trọng tâm của nhà trường. Đây là cơ hội rất lớn để nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Các chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho GV đa dạng, thuận lợi cho cán bộ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

1.2. Thách thức

- Nhu cầu của xã hội đối với chất lượng giáo dục ngày càng cao, trong khi các điều kiện thực hiện và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trước mắt còn hạn chế.

- Tư duy quản lý, dạy và học vẫn còn bị ảnh hưởng của tâm lý ngại thay đổi, ảnh hưởng lớn tới việc đổi mới trong công tác giáo dục.

- Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng của một số giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

2. Bối cảnh bên trong

	ĐIỂM MẠNH	ĐIỂM HẠN CHẾ	ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG
Học sinh	- Đa đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức cố gắng trong học tập, có ý thức tu dưỡng đạo đức tốt. - Một số học sinh có năng lực tiếp thu kiến thức nhanh; khả năng học tập tốt.	- Mặt bằng đầu vào của HS thấp số học sinh nhận thức chậm nhiều, kỹ năng thực hành và vận dụng vào thực tế chưa tốt.	- Tạo kết quả giáo dục chất lượng ngày càng tiến bộ và đi vào thực chất. - Khó khăn cho giáo viên trong quá trình giảng dạy nâng cao chất lượng.
Đội ngũ giáo viên	- Trình độ chuyên môn 78,6% đạt chuẩn(11,4% GV chưa đạt chuẩn đang bồi dưỡng). - Đội ngũ giáo viên trẻ năng động, nhiệt tình, có ý thức tự BDCM. - Có năng lực trong chuyên môn, tinh thần trách nhiệm cao. - Có phẩm chất đạo đức	- Cơ cấu về bộ môn không đồng bộ: Trong năm học nhà trường còn thiếu giáo viên môn Âm nhạc, toán.	- Tạo nên một môi trường giảng dạy chất lượng cao. - Một số giáo viên phải dạy kiêm nhiệm nên hiệu quả giảng dạy chưa cao.

	nhà giáo tốt.		
CSVC, thiết bị	- Được Sở, Phòng GD&ĐT đầu tư trang thiết bị dạy học, đảm bảo số lượng các trang thiết bị dạy học tối thiểu. Công tác quản lý trang thiết bị, CSVC của CBQL, GV và bộ phận phụ trách TBDH của nhà trường tương đối tốt. - Nhà trường đã có KH bổ sung các trang TBDH cần thiết phục vụ công tác dạy và học.	- Đồ dùng dạy học còn thiếu và chưa đồng bộ, chất lượng chưa tốt hay bị hỏng hoặc độ chính xác chưa cao. Việc tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên chưa thường xuyên. - Phòng thư viện còn là phòng tạm, thiếu trang thiết bị phục vụ hoạt động thư viện	- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động dạy và học trong nhà trường. - Hiệu quả sử dụng thư viện còn hạn chế.
Thông tin	- Nhân viên được phân công làm công tác quản lý, lưu trữ công văn đi, đến có tinh thần trách nhiệm cao, việc tiếp nhận và xử lý thông tin từ các cấp kịp thời.	- Nhân viên HC vẫn thư kiêm nhiệm cả công tác Y tế học đường cho nên nội dung công việc nhiều, đôi khi làm ảnh hưởng đến công việc văn thư	- Việc lưu trữ, quản lý công văn đi, đến, các văn bản, hồ sơ tốt
Tài chính	- Nhà trường được phân cấp quản lý tài chính theo nghị định 43/CP (7/2007). Nhân viên kế toán kiêm nhiệm nhà trường có năng lực chuyên môn tương đối vững vàng.	- Nguồn tài chính được cấp có hạn, chưa đảm bảo nguồn chi cho tất cả các hoạt động giáo dục, đặc biệt là những hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	- Việc thực hiện thu, chi đúng quy định. - Việc tổ chức, thực hiện các hoạt động ngoại khóa gặp khó khăn do nguồn tài chính có hạn.
Dạy học	- Giáo viên nắm vững nội dung, phương pháp, chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng do Bộ GD & ĐT quy định. - Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng CNTT linh hoạt, sáng tạo trong giảng dạy.	- Trình độ tay nghề, năng lực giảng dạy không đồng đều (1 số GV trẻ còn ít kinh nghiệm, đặc biệt công tác mũi nhọn). Trường ở khu vực vùng nông thôn nên HS có hạn chế về nhận thức, GV khó khăn trong công tác	- Chất lượng giáo dục nhà trường được giữ vững và phát huy. - Khó khăn trong việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy (Trình độ CNTT).

		BD mũi nhọn	
Hoàn thiện đổi mới	- BGH tập trung chỉ đạo đổi mới nâng cao chất lượng GD toàn diện trong nhà trường. - Trường đã đầu tư trang bị tương đối đầy đủ về CSVC, tạo điều kiện cho việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy đạt kết quả tốt.	- Một số GV trong nhà trường chưa thực sự tích cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học (do năng lực còn hạn chế)	- Chất lượng GD toàn diện của nhà trường được nâng lên. - Trình độ nghiệp vụ, trình độ tin học của CB, GV từng bước được nâng cao.
Lãnh đạo và quản lý	- BGH đã được tập huấn về nâng cao năng lực quản lý, năng lực lãnh đạo và quản lý nhà trường tốt.		- Bộ máy nhà trường hoạt động tương đối đồng đều, có hiệu quả. - Việc công khai tài chính thực hiện kịp thời.

3. Định hướng KHGD nhà trường

- Tiếp tục giữ vững mục tiêu phát triển bền vững, từng bước hội nhập với giáo dục phổ thông trong khu vực.

- Nâng cao chất lượng đổi mới Giáo dục nhằm giúp học sinh củng cố, phát triển những kết quả của giáo dục Tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học Trung học phổ thông, trung cấp học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động; Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của học sinh đối với xã hội.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ CBQL và GV nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Đã được tập huấn CT GDPT 2018 cho toàn thể CBGV); tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong CT GDPT hiện hành (CT GDPT2006) theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục & Đào tạo; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học tích cực và đổi mới phương thức đánh giá học sinh. Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển giáo dục trên địa bàn Thị xã giai đoạn 2020-2025.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại

1.1. Các quan điểm chỉ đạo phát triển Giáo dục:

Xây dựng kế hoạch “*Chiến lược phát triển giáo dục*” của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về GD&ĐT và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn trong giai đoạn mới.

a. Giáo dục và Đào tạo có sứ mệnh đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến của đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa, đồng thời tạo lập nền tảng và nguồn lực thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Nhà trường Việt Nam phải đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện với những phẩm chất tốt đẹp vốn có, đồng thời phải xác định mục tiêu cơ bản cho người học ở từng cấp học phần đầu đạt được trong suốt quá trình học tập là “học để biết, học để làm, học để biết hợp tác, biết chung sống và để hoàn thiện mình”

b. Phát triển nền giáo dục của dân, do dân và vì dân:

Giáo dục phải chăm lo việc học của các tầng lớp nhân dân, tạo điều kiện cho mọi người, đặc biệt là con em các đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận với giáo dục có chất lượng.

Tuyên truyền để nhân dân tham gia vào quá trình giáo dục, từ việc chia sẻ đóng góp cho giáo dục phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình đến việc trực tiếp tham gia vào các quá trình giám sát, đánh giá, góp ý và hiến kế cho các hoạt động giáo dục.

c. Giáo dục vừa đáp ứng yêu cầu xã hội, vừa thỏa mãn nhu cầu phát triển của mỗi cá nhân, mang đến niềm vui học tập cho mỗi người và tiến tới một xã hội học tập. Mỗi trường học phải trở thành một môi trường sư phạm thân thiện, người học được cảm thông, chia sẻ, được bày tỏ ý kiến riêng của mình, hướng tới trường trở thành nơi yêu thích học tập của mỗi người học.

d. Cơ sở vật chất, khung cảnh sư phạm của nhà trường, Nội dung, phương pháp giáo dục, trách nhiệm và tình thương của đội ngũ nhà giáo, phải tạo nên sự lôi cuốn người học.

e. Phát triển dịch vụ giáo dục và tăng cường yếu tố cạnh tranh trong hệ thống giáo dục là một trong những động lực phát triển giáo dục.

Tạo dựng được môi trường học tập về nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh tự rèn luyện, phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

1.2. Tầm nhìn

Đến năm 2025, trường THCS Yên Đức là một trường có uy tín và chất lượng của thị xã.

1.3. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường sư phạm thân thiện, dân chủ - kỷ cương, nếp sống văn minh, Tôn trọng mọi người. Tự trọng bản thân. Yêu thương thân ái. Học sinh được hướng dẫn học tập chủ động tích cực, hình thành trong các em phương pháp học

tập và biết tự học tập, chủ động tham gia kiểm tra đánh giá, biết tự kiểm tra đánh giá, hướng các em tới tư duy vận dụng sáng tạo thích ứng, biết lựa chọn tương lai nghề nghiệp. Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội. Mong muốn thành đạt.

1.4. Hệ thống giá trị cơ bản

- Xây dựng sự tôn trọng, lòng tự trọng, tính trách nhiệm, sự trung thực tự giác.
- Bồi dưỡng lòng nhân ái, tình đoàn kết, tính khoan dung, sự cảm thông chia sẻ.
- Trân trọng tính sáng tạo, sự hợp tác, khát vọng vươn lên.
- Bồi dưỡng sự tự tin, giám đốc mắt, vượt qua thách thức.

1.5. Mục tiêu chiến lược

***Mục tiêu tổng quát**

Là một trường uy tín chất lượng, CSVC hiện đại đồng bộ an toàn. Môi trường làm việc thân thiện, kỷ cương, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả, tin cậy.

Giữ vững danh hiệu trường Chuẩn Quốc gia giai đoạn (2017-2022). Quyết tâm xây dựng trường THCS Yên Đức là một trường có uy tín và chất lượng. Trường THCS Yên Đức sẽ trở thành một ngôi trường hạnh phúc: An toàn, thân thiện và dân chủ;

Xây dựng môi trường học tập có nền nếp, kỉ cương, chất lượng cao, đào tạo những thế hệ học sinh năng động, sáng tạo, nhân ái để trở thành những công dân toàn cầu.

***Mục tiêu ngắn hạn**

Năm học 2020 -2021: Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

***Mục tiêu dài hạn**

- Chất lượng giáo dục được khẳng định. Thương hiệu nhà trường được nâng cao.

- Đội ngũ: 100% giáo viên đạt chuẩn. Chuẩn nghề nghiệp: 100% GV xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ Khá trở lên.

- Đạt các tiêu chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2. Phân đầu đạt tỉ lệ chuyên cần trên 98%;

- Học sinh đạt loại giỏi đạt 25%, đạt loại khá đạt 40%. Học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi cấp thị xã 8-10 giải/1năm, cấp Tỉnh 2-4 giải/1 năm.

2. Mục tiêu cụ thể

- Mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học.

- Số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1.Thực hiện khung thời gian năm học

Thời gian học của năm học 2020-2021 là 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kỳ I: Từ ngày 07/9/2020; Kết thúc học kỳ I: Ngày 09/01/2021;

Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần

- Học kỳ II: Ngày 11/01/2021; Kết thúc học kỳ II: Ngày 22/5/2021;
Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần
- Kết thúc năm học: Ngày 29/5/2021;

2. Kế hoạch giáo dục các môn học

2.1. Kế hoạch tổng thể chung

***Mục tiêu**

Kế hoạch giáo dục các môn trong nhà trường nhằm giúp học sinh củng cố, phát triển những kết quả của giáo dục Tiểu học; có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học Trung học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động, trên cơ sở thực hiện trình giáo dục phổ thông hiện hành Ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS theo công văn 3280/BDGĐT, ngày 27/8/2020 của Bộ GD&ĐT.

Kế hoạch các môn học theo hướng sắp xếp lại các bài học trong SGK thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình GDPT hiện hành.

***Chỉ tiêu**

- 100% các môn học được xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, đảm bảo đúng chương trình quy định trong chương trình GDPT hiện hành 2006; Hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018 trên cơ sở hướng dẫn điều chỉnh của Bộ GD&ĐT tại công văn 3280/BGD&ĐT.

- Bộ KHGD các môn học được sử dụng tại nhà trường trong năm học 2020-2021 khi được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.

***Tổ chức thực hiện**

- Tổ chuyên môn căn cứ Khung nội dung chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục 2006; Hướng dẫn số 4612/HD-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 – 2018; Hướng dẫn điều chỉnh của Bộ GD&ĐT tại công văn 3280/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/8/202 để tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông. Hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các tiết học trong sách giáo khoa thành một số bài học theo chủ đề, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Trong đó có tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục khác theo công văn chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo; bài học STEM;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục môn học của nhà trường ở các môn học: **Toán; Lý; Sinh; Ngữ Văn; Sử; Địa; GDCD; Tiếng Anh; Công nghệ;**

Thể dục; Mỹ thuật; Âm nhạc, cho mỗi khối lớp 6,7,8,9. Kế hoạch giáo dục môn **Hóa học** cho hai khối lớp 8,9; kế hoạch giáo dục môn học Tự chọn theo chủ đề bám sát với các khối lớp khác nhau: môn Toán, Văn, Tiếng Anh.

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

Quy định số tiết dạy trên tuần và số tiết trong một kỳ, cả năm ở các khối lớp

TT	Môn học	Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 6			Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 7			Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 8			Số tiết tuần/số tiết HK các môn Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140	5/90	5/85	175
2	Lịch sử	1/18	1/17	35	2/36	2/34	70	2/36	1/17	53	1/18	2/34	52
3	Địa lý	1/18	1/17	35	2/36	2/34	70	1/18	2/34	52	2/36	1/17	53
4	Tiếng Anh	3/54	3/51	105	3/54	3/51	105	3/54	3/51	105	2/36	2/34	70
5	Toán	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140	4/72	4/68	140
6	Vật lý	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	2/36	2/34	70
7	Hóa học							2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
8	Sinh học	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
9	GDCD	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35
10	Công nghệ	2/36	2/34	70	1,5/27	1,5/25	52	1,5/27	1,5/25	52	1/18	1/17	35
11	Âm nhạc	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18		18
12	Mỹ thuật	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	1/18	1/17	35	0	1/17	17
13	Thể dục	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70
14	Tự chọn	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70	2/36	2/34	70

Kế hoạch giáo dục các môn học (Kèm theo phụ lục số 01)

3. Nội dung các hoạt động giáo dục

3.1. Hoạt động giáo dục bắt buộc

3.1.1. Hoạt động tập thể (02 tiết/tuần gồm Chào cờ và Sinh hoạt lớp)

a. Mục đích

Tổ chức các hoạt động tập thể (hoạt động chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp) với những nội dung thiết thực tạo hứng khởi cho học sinh giúp học sinh say mê học tập, yêu thích mái trường. Tạo dựng phong trào học tập cho học sinh góp phần giáo dục ý thức đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng cho học sinh.

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh được tham gia tuần sinh hoạt tập thể chào cờ vào tiết 1 thứ 2 đầu tuần, sinh hoạt tập thể lớp vào tiết cuối thứ 7 cuối tuần.
- Thực hiện đầy đủ các tiết chào cờ và sinh hoạt lớp 35 tiết/1 năm.

c. Tổ chức thực hiện

- Hoạt động giáo dục tập thể (HĐ GDTT) đảm bảo thời lượng 2 tiết/tuần, được bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường, không tính vào tiết dạy tiêu chuẩn.
- Tiết chào cờ, nhà trường xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ 2 hằng tuần, thời lượng 1 tiết/tuần (35 tiết/35 tuần/năm học).
- Tiết sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần, thời lượng 1 tiết/tuần (35 tiết/35 tuần/năm học). *Có Kế hoạch hoạt động giáo dục tập thể kèm theo phụ lục số 02*

3.1.2. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

a. Yêu cầu

Năm học 2020 - 2021 tiếp tục tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và công văn 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018.

Tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL được quy định tại chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục với thời lượng tiết học cụ thể như các môn học. Giáo viên được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL) được tính giờ dạy như các môn học.

b. Chỉ tiêu

100% HS các khối lớp thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 18 tiết/năm.

c. Tổ chức thực hiện

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006) trên cơ sở tài liệu "Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông" cấp THCS do Bộ GD&ĐT ban hành; Công văn 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018.

- Thực hiện đủ chủ điểm hoạt động trong các tháng của năm học và thời gian hè. Mỗi chủ điểm hoạt động được thực hiện trong 1 tháng, trừ chủ điểm "Mừng Đảng mừng xuân" thực hiện trong 2 tháng (1 và 2) và chủ điểm "Hè vui, khoẻ và bổ ích" thực hiện trong 3 tháng (6, 7 và 8).

- Một số nội dung của HĐGDNGLL về giáo dục đạo đức, pháp luật được chuyển sang tích hợp giảng dạy ở môn Giáo dục công dân (Các lớp 6, 7, 8, 9: Ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật).

Lồng ghép một số nội dung giáo dục vào HĐGDNGLL như:

- + Giáo dục về Quyền trẻ em;
- + Giáo dục phòng chống HIV/AIDS, ma túy và các tệ nạn xã hội;
- + Giáo dục môi trường; giáo dục tiết kiệm năng lượng;
- + Giáo dục trật tự an toàn giao thông;
- + Những hoạt động hưởng ứng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”;
- + Những hoạt động giáo dục phục vụ nhiệm vụ chính trị xã hội của địa phương, đất nước.
- + Tích hợp giáo dục đạo đức trong trường THCS nhằm nâng cao nhận thức hành vi của học sinh THCS.

- Lồng ghép nội dung giáo dục địa phương, giáo dục đạo đức, GD pháp luật, GD AN-QP... với các hoạt động ngoại khóa. Các giáo viên bộ môn (Ngữ văn, GDCD, Mỹ thuật, Âm nhạc, Địa lí...) cũng cần chủ động sưu tầm tư liệu và sử dụng phương pháp tích hợp để lồng ghép các nội dung liên hệ, giáo dục về địa phương sao cho phù hợp với đặc thù nội dung môn học.

- Chuyển tải các nội dung trên vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp, làm cho bài học thêm sinh động, gần với thực tế hơn, không làm quá tải bài học, góp phần phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, vận dụng được kiến thức để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống thực tiễn.

- Thực hiện tích hợp một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục; tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục phòng chống tham nhũng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, Giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Trong quá trình thực hiện HĐ GDNGLL, giáo viên là người hướng dẫn, cố vấn cho học sinh chủ động tổ chức và điều hành hoạt động của tập thể, tạo điều kiện để phát huy vai trò tự chủ của học sinh trong hoạt động.

d. Phân công giáo viên phụ trách

Lớp	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Ghi chú
GV phụ trách	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nguyễn Hà Liễu	Lê Thị Thu Thủy	Nguyễn Thị Minh Hiền	

e. Thời gian thực hiện, nội dung chương trình, đánh giá kết quả HS tham gia

***Thời gian:**

- Thực hiện vào chiều thứ 5, các tuần 01, 03 hàng tháng(Bắt đầu từ 13h30’):
Tuần 1(Khối 6,7); Tuần 3(Khối 8,9);

*** Nội dung chương trình:** Kèm theo biểu phụ lục số 03.

***Đánh giá:**

- Phối kết hợp chỉ đạo thực hiện, theo dõi, đánh giá: Đ/c Nguyễn Tú Anh(TPTĐ)

- Đánh giá kết quả hoạt động của học sinh được thực hiện bằng cách xếp loại theo các loại: Tốt, Khá, Trung bình, Yếu.

- Trong quá trình đánh giá kết quả hoạt động của học sinh, cần kết hợp các hình thức đánh giá:

+ Học sinh tự đánh giá;

+ Tập thể học sinh (nhóm, tổ, lớp) đánh giá;

+ Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên khác đánh giá.

Kết quả đánh giá HĐGDNGLL là một trong những căn cứ để xếp loại hạnh kiểm của học sinh hàng kỳ, năm học.

3.1.3. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp**a. Mục đích- Yêu cầu:**

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HĐ GDHN) của nhà trường căn cứ vào nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 16/2006 ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT; Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT theo Kế hoạch số 1223/KH – BGDDT ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT.

- Hướng nghiệp giúp học sinh có những hiểu biết thông thường về nghề nghiệp để có thể định hướng phát triển, lựa chọn nghề phù hợp với năng lực bản thân và nhu cầu phường hội. Trên cơ sở đó các em tiếp tục rèn luyện để có thể phát triển trong hoạt động nghề nghiệp tương lai.

- Hướng nghiệp giúp cho học sinh làm quen với một số nghề cụ thể, thông qua việc tìm hiểu những mô tả còn gọi là học đồ nghề, hoặc qua buổi tham quan cơ sở sản xuất, sẽ giúp học sinh hiểu biết khái quát về cách thu nhập thông tin với một số nghề học sinh yêu thích; giúp học sinh thấy được sự lựa chọn nghề là quan trọng, phải lý giải được sự lựa chọn nghề của bản thân, một mặt thông qua hướng nghiệp dần cho học sinh ý thức tôn trọng lao động và người lao động từ đó chuẩn bị cho các em từng bước chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động sản xuất sau khi tốt nghiệp THCS

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh khối lớp 9 được học HĐGDHN với tổng số tiết 09 tiết/năm

- 100% học sinh khối lớp 9 được định hướng phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS.

- 100% học sinh khối lớp 9 được chuẩn bị tâm lý sẵn sàng đi vào lao động sản xuất. Các em tự đánh giá được năng lực bản thân để định hướng học tập khi tốt nghiệp THCS.

c. Tổ chức thực hiện

- Khảo sát tình hình thực tế của học sinh để giáo dục hướng nghiệp.

- Phân công CBGV dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9(1 tiết/ khối lớp/ tháng)
- Giáo viên dạy các bộ môn văn hóa (Công nghệ, Vật lý, Sinh học, Hóa học) và giáo viên chủ nhiệm tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong quá trình dạy học, tổ chức các hoạt động chú trọng kỹ năng thực hành.
- Giáo dục hướng nghiệp thông qua con đường cho học sinh tham quan các cơ sở sản xuất công nghiệp tiên tiến của khu vực, của địa phương.
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp của giáo viên qua dự giờ, thăm lớp, kiểm tra giáo án, chuẩn bị đồ dùng dạy học.

d. Phân công giáo viên phụ trách:

Phân công đ/c Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp cho học sinh

e. Thời gian, hình thức tổ chức, nội dung chương trình, đánh giá kết quả HS tham gia

***Thời gian:**

- Thực hiện vào chiều thứ 6, tuần 02 hàng tháng(Bắt đầu từ 13h30’)

*** Hình thức tổ chức:** Theo khối lớp

*** Nội dung chương trình:** *Kèm theo biểu phụ lục số 04.*

***Đánh giá: Có 4 mức độ đánh giá kết quả học tập của học sinh như sau:**

Loại Tốt:

- Có hiểu biết tốt về nội dung các chủ điểm giáo dục hướng nghiệp.
- Đạt được các kỹ năng cần thiết của hoạt động giáo dục hướng nghiệp ở mức độ thành thạo
- Tích cực, hăng hái tham gia và đạt hiệu quả cao trong hoạt động giáo dục hướng nghiệp của tập thể
- Có sự chuyển biến tốt về nhận thức cá nhân, về lựa chọn nghề trong quá trình học tập.

Loại Khá:

- Hiểu biết về nội dung các chủ điểm chưa ở mức độ đầy đủ, nhưng có ý thức tìm hiểu bổ sung hiểu biết của mình.
- Đạt được phần lớn kỹ năng theo yêu cầu nhưng chưa thành thạo
- Tích cực tham gia hoạt động giáo dục hướng nghiệp có ý thức tìm hiểu nghề nhưng hiệu quả chưa cao

Loại trung bình:

- Hiểu biết về nội dung các chủ điểm giáo dục hướng nghiệp ở mức độ thấp tuy có cố gắng.
- Đạt được một nửa các kỹ năng theo yêu cầu
- Tham gia hoạt động giáo dục hướng nghiệp chưa đều đặn, chưa cố gắng

Loại Yếu:

Là những học sinh hầu như chưa nhận thức được tầm quan trọng giáo dục hướng nghiệp với bản thân. Do vậy, những học sinh này thiếu ý thức tập thể, ít tham gia hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hiểu biết những nội dung chủ điểm kém và không đạt được kỹ năng theo yêu cầu.

3.1.4. Hoạt động trải nghiệm STEM

a. Mục đích

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường THCS; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường;
- Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục THCS nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;
- Nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên về việc tổ chức, quản lý, xây dựng và thực hiện dạy học theo phương thức giáo dục STEM.

b. Tổ chức thực hiện tại nhà trường

- Nhà trường thực hiện theo công văn 2284/SGDDĐT-GDTrH hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020 – 2021.
- Triển khai thực hiện giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học lựa chọn môn hoặc nhóm môn để tổ chức dạy bài học STEM, tối thiểu 01 bài học STEM/môn/khối lớp/ năm học, cụ thể các bộ môn: Vật lý, Toán, Hóa, Sinh, Công Nghệ(Có KH cụ thể ở các bộ môn).
- Thành lập các CLB STEM: Mỗi lớp thành lập một CLB(08 CLB). Hoạt động trải nghiệm STEM: 02 tiết/tháng(18 tiết/năm) – Hoạt động vào chiều thứ 5 tuần 4 hàng tháng ở từng CLB.
- Khai thác tích cực, có hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học, được cung cấp đáp ứng yêu cầu giáo dục STEM của nhà trường.
- Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT.
- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c. Nội dung chương trình: *Kèm theo phụ lục số 05*

Dự kiến Tổ chức các câu lạc bộ STEM

* CLB 6A1, 6A2: STEM Mỹ thuật

- Thực hiện ở 02 CLB.
- Mỗi CLB làm một sản phẩm: Vẽ tranh, xé dán tranh hoặc nặn tượng tô tượng, làm hoa giấy hoặc nhựa với chủ đề về: **“Nói không với rác thải nhựa”**

- GV phụ trách chính: Nguyễn Thị Thanh Tuyền

GV tư vấn và hỗ trợ: Các GVCN, Nguyễn Tú Anh

* CLB 7B1, 7B2: STEM nông nghiệp

- Thực hiện ở 02 CLB
- Thực hiện tập làm người nông dân: trồng rau, trồng hoa tại vườn trường.
- Ngày trưng bày sản phẩm: Mỗi CLB làm 02 sản phẩm, trồng rau hoặc trồng hoa, trồng vào các chai nhựa, vật dụng phế thải, tái chế tích hợp bảo vệ môi trường hoặc làm hoa giấy, hoa nhựa...
- GV phụ trách chính: Vương Thị Thảo

GV tư vấn và hỗ trợ: Các GVCN, Nguyễn Thị Minh Hiền

*** CLB 8C1, 8C2: STEM Tin học**

- Thực hiện ở 02 CLB
- Trưng bày sản phẩm, mỗi CLB có ít nhất 01 sản phẩm.
- GV phụ trách chính: Hoàng Thị Nghệ

GV tư vấn và hỗ trợ: Các GVCN, Thái Thu Thủy, Vũ Thị Hoài

*** CLB 9D1, 9D2: STEM Khoa học kỹ thuật**

- Thực hiện ở 02 CLB
- Mỗi CLB làm 01 sản phẩm về: **Sản phẩm Sinh học:** Máy bắt muỗi, dầu rửa bát... **đồ dùng trong cuộc sống:** lồng đèn sáng tạo, giá sách sáng tạo, chế tạo tàu thủy, thuyền dựa trên các nguyên lý Vật lý

- GV phụ trách chính: Nguyễn Hà Liễu(9D1); Nguyễn Thị Ngọc Lan(9D2)

GV tư vấn và hỗ trợ: Các GVCN, Phạm Văn Quảng

3.2. Hoạt động giáo dục không bắt buộc

- Trong năm học, dựa trên tình hình thực tế, các tổ chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch, thiết kế các hoạt động trải nghiệm sáng tạo để lồng ghép vào các hoạt động của tổ nhóm bộ môn dựa trên các nhóm nội dung: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật.

- Hiệu trưởng nhà trường dựa trên kế hoạch của các tổ bộ môn để có thể tổ chức các hình thức trải nghiệm tham quan, thực địa, tổ chức các trò chơi vận động, hội trại, các hoạt động xã hội, các hoạt động tình nguyện nhằm giáo dục đạo đức đối với học sinh.

- Tham dự hội thi, hội diễn văn nghệ cấp trường, thị xã. Tổ chức các hoạt động khéo tay kỹ thuật, cấp trường 1 lần/năm (nấu ăn, cắm hoa, vẽ tranh, TDTT. . .). Lồng ghép tích hợp bảo vệ động vật hoang dã vào tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tiếp tục xây dựng Câu lạc bộ TDTT, CLB Tiếng Anh, CLB giáo dục kỹ năng sống.

- Tuyên truyền và thực hiện chuyên đề về “Biển đảo quê hương” , “Dân ta phải biết sử ta” , truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam , phòng chống ma túy , tệ nạn xã hội xâm nhập học đường ; an toàn giao thông... để giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh đặc biệt là học sinh khối 6.

- Xây dựng Đội “Trình sát giao thông” để giám sát việc thực hiện đội mũ bảo hiểm của học sinh khi ngồi trên xe đạp điện trong quá trình học sinh ra vào trường.

- Tổ chức cho học sinh được tham quan ngoại khóa tìm hiểu truyền thống lịch sử, cách mạng kết hợp vui chơi giải trí ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Tổ chức hoạt động dạy Tin học ngoài giờ chính khóa dựa trên nguyện vọng của các em HS, PHHS để rèn kỹ năng tin học cho HS.

*** Nội dung, kế hoạch một số hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục kỹ năng sống của nhà trường trong năm (kèm theo phụ lục số 06)**

3.3. Chương trình tăng cường, mở rộng

3.3.1. Đối với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Nhà trường căn cứ vào thực tế của đơn vị để xây dựng chỉ tiêu HS giỏi các cấp, học sinh tiên tiến, học sinh giỏi theo TT 58/2011 và TT 26/2020 của BGD & ĐT phù hợp điều kiện thực tế nhà trường.

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho các lớp, các môn lớp 9.

- Phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi là những giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm, có phương pháp tổ chức cho học sinh cách học đạt hiệu quả.

Phân công cụ thể:

***Với các môn thi HSG cấp thị xã, tỉnh lớp 9:**

STT	Môn	Lớp	GV phụ trách	Số lượng cần đạt	
				Huyện	Tỉnh
1	Toán	9	Vũ Thị Hoài	1	0
2	Văn	9	Vũ Thị Bình Ngọc	2	1
3	Hóa	9	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1	0
4	Lý	9	Nguyễn Hà Liễu	1	1
5	Sử	9	Phạm Thị Kim Nhung	2	1
6	Địa	9	Nguyễn Tú Anh	1	0
7	GDCD	9	Nguyễn Thị Minh Hiền	2	1
Tổng số				10	4

***Với các môn thi HSG cấp trường:** Giao các giáo viên bộ môn ở từng khối lớp phụ trách

3.3.2. Đối với công tác phụ đạo học sinh yếu kém.

- Thông qua phiên họp PHHS đầu năm, nhà trường phổ biến rộng rãi trong PHHS về kế hoạch phụ đạo cho học sinh yếu trong năm học, những học sinh được ghi tên trong danh sách phụ đạo phải tham gia học đầy đủ, thông qua giáo viên chủ nhiệm nhà trường kêu gọi sự quan tâm của các bậc PHHS để nhắc nhở, động viên cho các em tham gia học tập đầy đủ, nhằm hỗ trợ cho kế hoạch phụ đạo học sinh yếu của nhà trường được tiến hành có hiệu quả.

- Nhà trường tổ chức gặp mặt tất cả học sinh có tên trong danh sách phụ đạo để quán triệt tinh thần và thái độ học tập của các em.

- Tiến hành họp phụ huynh của học sinh yếu để thông báo và phối hợp Giáo dục, đặc biệt giao trách nhiệm cho phụ huynh quản lý con em học tập ở nhà.

- Lập danh sách học sinh theo lớp học phụ đạo.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên giảng dạy trực tiếp phụ đạo các em yếu kém và giao chỉ tiêu phấn đấu xóa học sinh yếu trong từng tháng, từng kỳ.

- Lập sổ theo dõi về chuyên cần của học sinh, điểm danh, nội dung dạy ở từng buổi và nhận xét của giáo viên dạy.

- Đề xuất với địa phương và ban đại diện phụ huynh học sinh của trường duyệt kinh phí để khen thưởng cho những học sinh và Giáo viên có kết quả phụ

đạo thật sự có tiến bộ.

3.3.3. Tham gia các hội thi chuyên môn, các cuộc tập huấn

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên nghiên cứu kỹ thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành điều lệ hội thi giáo viên giỏi các cấp. Lên kế hoạch tổ chức hội thi GVDG, thao giảng từ đầu năm học. Chọn các bài dạy có tác dụng giúp giáo viên học tập được nhiều ở đồng nghiệp. Tổ chức cho GV tự nguyện đăng ký tham gia thi cấp thị xã tổ chức ở tất cả các bộ môn.

- BGH nhà trường chỉ đạo CBGV tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn của cấp trên tổ chức.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

*** Mục tiêu**

Đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

*** Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng phù hợp với đặc trưng bộ môn.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm thực tế như: nghiên cứu khoa học, thí nghiệm - thực hành, giáo dục STEM...

*** Giải pháp thực hiện**

- Thực hiện dạy phân hóa đối tượng học sinh, chú trọng việc xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh. Giáo viên chú trọng sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức. Thực hiện tinh thần giáo dục dạy học khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên. Giáo viên tích cực khai thác các điều kiện thuận lợi và nguồn lực của nhà trường và địa phương trong giảng dạy, khai thác không gian trường học kết nối cho các hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục STEM trong nhà trường.

Giáo viên tích cực vận dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội

dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Trong thiết kế và thực hiện bài dạy, cùng với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giáo viên cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Căn cứ các hướng dẫn của ngành về triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi Sáng tạo Robot, giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và tích cực tham gia các cuộc thi.

Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

*** Yêu cầu**

- Thực hiện theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đánh giá đúng thực trạng để định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

- Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

*** Chỉ tiêu**

- 100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

*** Giải pháp thực hiện**

- Căn cứ vào kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020: Tỷ lệ đỗ THPT công lập là 88,6%. Tuy nhiên, còn môn toán có học sinh đạt điểm dưới 1, khoảng cách về điểm số giữa các học sinh đỗ và không đỗ vào THPT công lập là khá xa. Các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT. Làm tốt hơn nữa công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang mạng "Trường học kết nối". Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh nhà trường tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thay đổi theo hướng tích cực, tiếp tục đổi mới phương thức dạy học và KTĐG đạt hiệu quả cao. BGH nhà trường gương mẫu đi đầu trong công tác đổi mới PPDH, KTĐG, thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức về đổi mới KTĐG cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh: Việc kiểm tra, đánh giá theo thực chất, có ý nghĩa thực tế và trên tinh thần tôn trọng học sinh, đánh giá theo sự tiến bộ, có tác động thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh. Tuyệt đối tránh những cách đánh giá làm tổn thương đến học sinh dù dưới bất kỳ hình thức nào.

1.3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

*** Yêu cầu**

Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn hiệu quả, đáp ứng yêu cầu mới chuẩn bị triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới (Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh).

*** Chỉ tiêu**

Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 2 chuyên đề chuyên môn/học kỳ.

*** Biện pháp thực hiện:**

Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học gồm: chuyên đề "Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; phương pháp, hình thức KTĐG" chuyên đề "Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM". Phối hợp với các trường trong khu vực tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn và tổ chức chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn. Nhà trường thành lập tổ giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ.

1.4. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

*** Yêu cầu**

Thúc đẩy hoạt động dạy và học, nâng cao hiệu lực của công tác quản lý nhà nước, củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương trường học; từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu**

Các môn học được bố trí giáo viên giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

100% CBGVNV nhà trường được kiểm tra theo kế hoạch để kịp thời phát hiện uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nhà trường thực hiện việc rà soát trình độ chuyên môn của đội ngũ ngay từ đầu năm học, báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học.

- Căn cứ hướng dẫn của ngành, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, công khai lịch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mỗi cá nhân được biết. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu phi phạm. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn, từng bước biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên.

- Rà soát thực trạng đội ngũ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu các hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên cấp THCS theo quy định.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho giáo viên trên cơ sở căn cứ vào năng lực chuyên môn và chuẩn đào tạo. Hạn chế đến mức thấp nhất giáo viên phải dạy chéo ban.

2. Công tác quản lý, chỉ đạo

2.1. Hiệu trưởng

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo lĩnh vực được phân công.

- Chỉ đạo phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

- Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường Trung học cơ sở.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ

đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

2.2. Phó hiệu trưởng

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các ph ần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường THCS

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

2.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

3. Đối với giáo viên

- Tiếp cận CTGDPT năm 2018 và nghiên cứu các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT để xây dựng KHGD môn học;

- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra theo kế hoạch: Kiểm tra theo các nội dung trong kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt đầu năm học. Gồm các nội dung kiểm tra hàng tháng, học kỳ. Nội dung kiểm tra gồm:

- + Kiểm tra việc thực hiện KHGD môn học của giáo viên

- + Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục của giáo viên, của tổ/nhóm chuyên môn

- Qua công tác kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh kế hoạch hoạt động dạy học, giáo dục nhà trường.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, có vai trò thúc đẩy phong trào "Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt", hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất.

*** Chỉ tiêu:**

- Cá nhân: Lao động tiên tiến: 18/18; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 4 đ/c

- Tập thể: Trường đạt Tập thể Lao động tiên tiến

*** Biện pháp thực hiện**

- Nhà trường thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Phối kết hợp với công đoàn động viên, tạo điều kiện để mọi cá nhân tích cực tham gia các phong trào thi đua. Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản:

- Nhân viên hành chính tiếp nhận công văn và vào sổ lưu trữ, sau đó chuyển Hiệu trưởng xử lý. Căn cứ kết quả xử lý của Hiệu trưởng, nhân viên hành chính chuyển tiếp công văn đến người thực hiện. Cá nhân khi tiếp nhận công văn để thực hiện có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, xây dựng các biện pháp thực hiện và báo cáo kết quả theo tinh thần chỉ đạo tại văn bản đảm bảo đúng thời hạn quy định, đúng cấu trúc, đủ nội dung, chính xác, rõ ràng.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Thời gian báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 10/01/2021, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 30/5/2021. Các báo cáo khác thực hiện theo yêu cầu đảm bảo đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban Giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Kim Oanh

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

